



CHÍNH SÁCH TÀI KHÓA TẠO ĐỘNG LỰC CHO TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ

LÊ THỊ THUY VÂN

Trong các tháng đầu năm 2023, chính sách tài khóa đã được điều hành theo hướng chủ động, linh hoạt và mở rộng có trọng tâm, trọng điểm nhằm góp phần tích cực tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, tạo động lực cho phát triển sản xuất - kinh doanh, ổn định kinh tế vĩ mô, hỗ trợ tăng trưởng. Mặc dù vậy, nền kinh tế vẫn còn nhiều khó khăn do những tác động từ các yếu tố bên trong và bên ngoài. Bài viết phân tích những kết quả đạt được của chính sách tài khóa với những điểm nhấn tạo động lực cho tăng trưởng kinh tế, nhận diện những khó khăn, thách thức và đề xuất các giải pháp cho những tháng cuối năm.

Từ khóa: Chính sách tài khóa, động lực tăng trưởng, chính sách thu, chính sách chi, hỗ trợ sản xuất kinh doanh

FISCAL POLICIES TO MOTIVATE ECONOMIC GROWTH

Le Thi Thuy Van

During the early months of 2023, fiscal policies have been administered with a proactive, flexible, and expansive approach, focusing on contributing positively to easing difficulties for enterprises, providing motivation for production and business development, maintaining macroeconomic stability, and promoting growth. Nonetheless, the economy still faces challenges stemming from both internal and external factors. This article analyzes the achieved results of the fiscal policies with emphasized highlights that drive economic growth, identifies challenging difficulties, and proposes solutions for the later months of the year.

Keywords: Fiscal policies, growth motivation, revenue policy, spending policy, production and business support

Ngày nhận bài: 18/7/2023

Ngày hoàn thiện biên tập: 24/7/2023

Ngày duyệt đăng: 2/8/2023

Chính sách tài khóa và những điểm nhấn tạo động lực cho tăng trưởng kinh tế

Trong 7 tháng đầu năm 2023, nền kinh tế Việt Nam tiếp tục chịu “tác động kép” từ các yếu tố tiêu cực, khó dự báo từ bên ngoài và những hạn chế, bất cập nội tại của kinh tế trong nước. Kinh tế thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường; lạm phát tuy đã hạ nhiệt nhưng còn ở mức cao; xung đột Nga - Ukraine phức tạp hơn; xu hướng bảo hộ, cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn ngày càng gay gắt; tăng trưởng kinh tế của nhiều đối tác chủ lực sụt giảm, ảnh hưởng nghiêm trọng tới hoạt động xuất nhập khẩu của Việt Nam.

Trong nước, nhiều yếu tố không thuận lợi đã tác động đến việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước (NSNN) năm 2023 như: sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp còn nhiều khó khăn; thị trường xuất khẩu bị thu hẹp, đặc biệt ở các thị trường lớn (Mỹ, EU, Hàn Quốc, Trung Quốc); hoạt động xuất nhập khẩu giảm; tồn kho ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng; các thị trường trái phiếu doanh nghiệp, bất động sản còn nhiều khó khăn, hoạt động đầu tư của khu vực tư nhân và khu vực có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) chậm lại; biến đổi khí hậu diễn biến bất thường...

Trong bối cảnh đó, thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về kế hoạch phát triển kinh tế xã hội năm 2023 và kế hoạch 05 năm 2021-2025 (Nghị quyết số 16/2021/QH15, Nghị quyết 68/2022/QH15), Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội, dự toán NSNN và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2023, chính sách tài khóa đã được điều hành theo hướng chủ động, linh hoạt và mở rộng có trọng tâm, trọng điểm nhằm góp phần tích cực tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, tạo động lực cho phát triển sản xuất - kinh doanh, ổn định kinh tế vĩ mô, hỗ trợ tăng trưởng và đảm bảo an sinh xã hội.

Nhiều giải pháp tài chính - NSNN đã được thực hiện đầy đủ, đồng bộ từ đầu năm theo hướng tăng cường công tác quản lý thu, chi ngân sách; kiểm soát chặt chẽ bội chi NSNN và nợ công trong phạm vi Quốc hội cho phép; kiểm soát giá cả, thị trường; siết chặt kỷ cương, kỷ luật tài chính, góp phần quan trọng thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2023, giữ ổn định kinh tế Việt Nam, kiểm soát lạm phát, đảm bảo các cân đối lớn của nền kinh tế. Cụ thể:



- Chính sách thuế, phí, lệ phí tạo động lực hỗ trợ sản xuất kinh doanh.

Các chính sách thuế đóng vai trò quan trọng, tạo động lực giúp doanh nghiệp phục hồi và chống chịu với những tác động thách thức mới, góp phần thực hiện Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế xã hội.

Trong bối cảnh hoạt động sản xuất - kinh doanh của doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn, chính sách tài chính đã phối hợp chặt chẽ, hợp lý và có hiệu quả với chính sách tiền tệ nhằm hỗ trợ người dân và doanh nghiệp. Nhiều giải pháp về thuế, phí, lệ phí, tiền thuê đất đã được thực hiện nhằm hỗ trợ doanh nghiệp, người dân và nền kinh tế phục hồi và phát triển, góp phần ổn định kinh tế vĩ mô, kiềm chế lạm phát.

Để kịp thời, chủ động trong thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội và tài chính - ngân sách của năm 2023, nhiều chính sách thuế, phí, lệ phí và tiền thuê đất đã được Bộ Tài chính kịp thời nghiên cứu, đề xuất với các cấp có thẩm quyền và ban hành áp dụng cho năm 2023 như: (i) Giảm 2% thuế suất thuế GTGT trong 6 tháng cuối năm 2023 đối với hầu hết các mặt hàng đang áp dụng mức thuế suất thuế GTGT 10% (Nghị quyết số 101/2023/QH15 và Nghị định số 44/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 quy định chính sách giảm thuế GTGT); (ii) Giảm 50% thuế bảo vệ môi trường đối với xăng, dầu, mỡ nhờn trong cả năm 2023 (Nghị quyết số 30/2022/UBTVQH15 ngày 30/12/2022 về mức thuế bảo vệ môi trường); (iii) Giảm 50% lệ phí trước bạ đối với ô tô sản xuất, lắp ráp trong nước (Nghị định số 41/2023/NĐ-CP ngày 28/6/2023 về giảm lệ phí trước bạ đối với ô tô sản xuất, lắp ráp trong nước); (iv) Giảm mức thu 36 khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ, tiết giảm chi phí của doanh nghiệp, người dân (Thông tư số 44/2023/TT-BTC ngày 29/6/2023); (v) Dự kiến giảm 30% tiền thuê đất phải nộp của năm 2023. Ngoài ra, thực hiện gia hạn thời hạn nộp thuế GTGT, thuế TNDN, thuế TNCN và tiền thuê đất trong năm 2023 đối với doanh nghiệp, tổ chức và hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh (Nghị định số 12/2023/NĐ-CP ngày 14/4/2023); và gia hạn thời hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt phải nộp phát sinh của kỳ

tính thuế tháng 6, tháng 7, tháng 8 và tháng 9 năm 2023 đối với ô tô sản xuất, lắp ráp trong nước (Nghị định số 36/2023/NĐ-CP ngày 21/6/2023).

Các giải pháp trên dự kiến sẽ hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân với tổng giá trị là khoảng 196 nghìn tỷ đồng, trong đó: Số tiền được gia hạn khoảng 121 nghìn tỷ đồng; Số tiền thuế, phí, lệ phí và tiền thuê đất được miễn, giảm khoảng 75 nghìn tỷ đồng. Số tiền thuế và tiền thuê đất đã được gia hạn, miễn, giảm trong 6 tháng đầu năm 2023 là 67,1 nghìn tỷ đồng (miễn, giảm khoảng 25,1 nghìn tỷ đồng; gia hạn khoảng 42 nghìn tỷ đồng).

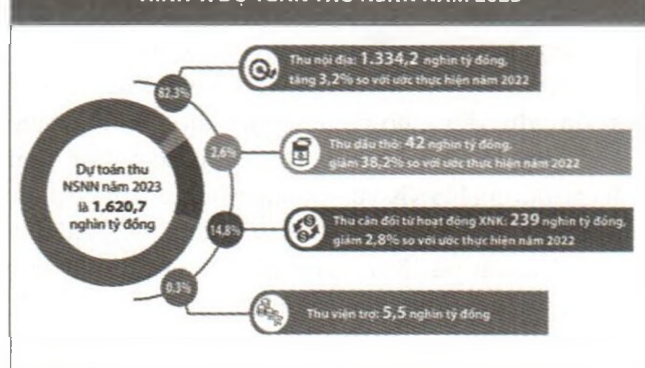
Mặc dù, chính sách thu chịu sức ép từ sự suy giảm trong sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp và các biến động từ thị trường nước ngoài, nhưng các chính sách miễn, giảm, giãn thuế, phí và tiền thuê đất đã được triển khai thực hiện kịp thời, có tác động tích cực và được cộng đồng doanh nghiệp, người dân hưởng ứng, đánh giá cao, qua đó góp phần vào những kết quả đạt được trong phục hồi và phát triển của doanh nghiệp, người dân và nền kinh tế.

Dự toán thu NSNN năm 2023 là 1.620,7 nghìn tỷ đồng, tăng khoảng 0,4% so với ước thực hiện năm 2022. Tỷ lệ huy động vào NSNN khoảng 15,7% GDP, trong đó từ thuế, phí khoảng 13,3% GDP. Lũy kế đến ngày 15/7/2023, thu NSNN ước đạt 919,2 nghìn tỷ đồng, bằng 56,7% dự toán, trong đó: thu nội địa đạt 56,3% dự toán; thu từ đầu thô đạt 78,4% dự toán; thu cân đối từ hoạt động xuất nhập khẩu đạt 56,3% dự toán. Các chính sách miễn, giảm, giãn thuế, phí, lệ phí nói trên sẽ tạo động lực hỗ trợ tăng trưởng kinh tế trong năm 2023. Theo dự báo của các tổ chức quốc tế (IMF, OECD, WB), kinh tế Việt Nam sẽ tăng trưởng ở mức 5,0-6,5%; lạm phát ở mức 3-4% mặc dù 6 tháng đầu năm 2023, GDP chỉ mới tăng trưởng 3,72% và lạm phát đang ở mức 3,29% so với cùng kỳ năm 2022.

- Chính sách chi NSNN được điều hành theo hướng chặt chẽ, tiết kiệm, tăng hiệu quả phân bổ và sử dụng nguồn lực NSNN, tạo động lực cho phát triển kinh tế.

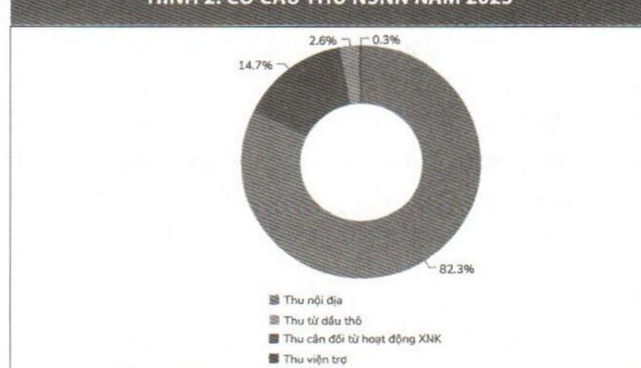
Thực hiện Nghị quyết số 69/2022/QH15 của Quốc

HÌNH 1: DỰ TOÁN THU NSNN NĂM 2023



Nguồn: Cổng công khai NSNN, Bộ Tài chính

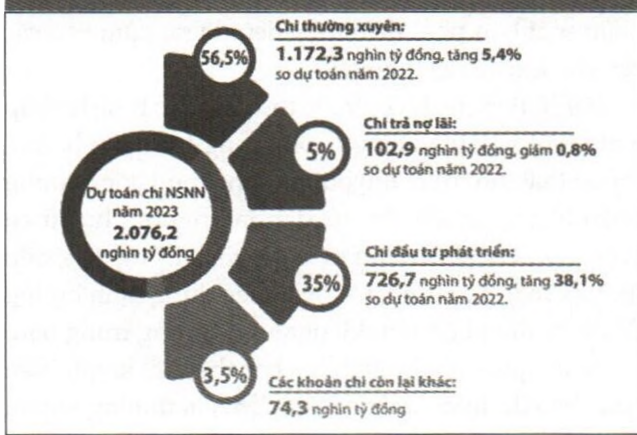
HÌNH 2: CƠ CẤU THU NSNN NĂM 2023



Nguồn: Cổng công khai NSNN, Bộ Tài chính

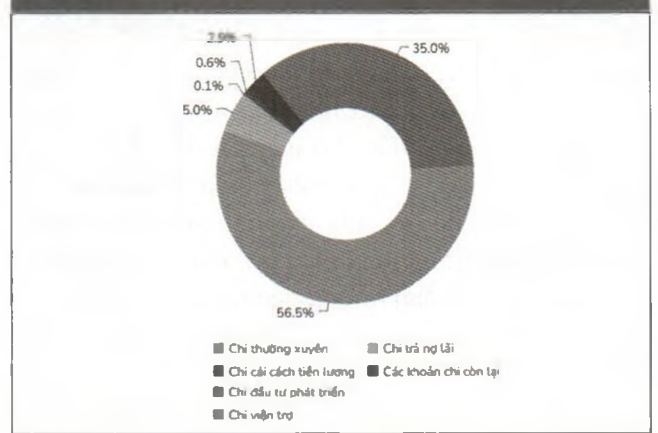


HÌNH 3: DỰ TOÁN CHI NSNN NĂM 2023



Nguồn: Công khai NSNN, Bộ Tài chính

HÌNH 4: CƠ CẤU CHI NSNN NĂM 2023



Nguồn: Công khai NSNN, Bộ Tài chính

hội về dự toán NSNN năm 2023; Nghị quyết số 70/2022/QH15 về phân bổ ngân sách trung ương (NSTW) năm 2023 và Nghị quyết số 01/NQ-CP về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội, dự toán NSNN và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2023, chính sách chi NSNN đã được điều hành theo hướng chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả, ưu tiên nguồn lực cho an sinh xã hội; Đồng thời, đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công, tăng hiệu quả phân bổ và sử dụng các nguồn lực NSNN nhằm tạo động lực cho phát triển kinh tế.

Theo đó, quản lý chi NSNN được tăng cường, triệt để tiết kiệm chi thường xuyên; cắt giảm những khoản chi NSTW đã được giao trong dự toán đầu năm nhưng đến ngày 30/6/2023 chưa phân bổ, trừ trường hợp đặc biệt do Thủ tướng Chính phủ quyết định (Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 08/4/2023 của Chính phủ về Hội nghị Chính phủ với địa phương và phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 3/2023). Bộ Tài chính đã tham mưu trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xử lý các vấn đề phát sinh như bố trí kinh phí mua vắc xin chương trình tiêm chủng mở rộng, giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công, các chương trình mục tiêu quốc gia; đồng thời, đôn đốc, kiểm tra các bộ, cơ quan trung ương và địa phương phân bổ và giao dự toán chi NSNN theo đúng quy định của Luật NSNN, Luật Đầu tư công và các văn bản pháp luật có liên quan, đảm bảo chặt chẽ, tiết kiệm.

Đồng thời, chính sách chi NSNN tiếp tục được mở rộng, đảm bảo ổn định đời sống, an sinh xã hội cho người dân, phòng chống dịch bệnh. Thực hiện Nghị quyết của Quốc hội và Nghị định số 24/2023/NĐ-CP ngày 14/5/2023 của Chính phủ, từ ngày 01/7/2023 đã tăng lương tối thiểu (từ 1,49 triệu đồng/tháng lên 1,8 triệu đồng/tháng) cho các đối tượng hưởng lương từ NSNN và tăng lương hưu, trợ cấp cho các đối tượng

thuộc NSNN đảm bảo. NSTW cũng đã chi từ dự phòng năm 2023 bổ sung cho các địa phương 885,6 tỷ đồng thực hiện phòng, chống dịch, hỗ trợ giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh, hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động theo quy định.

Nhìn chung, chính sách chi NSNN đã đảm bảo các nguồn kịp thời cho các nhiệm vụ đầu tư phát triển, chi trả nợ, đảm bảo quốc phòng, an ninh và hoạt động của bộ máy Nhà nước. Dự toán chi NSNN năm 2023 là 2.076,2 nghìn tỷ đồng, tăng 16,3% so dự toán năm 2022. Lũy kế đến ngày 15/7/2023, chi NSNN ước đạt 865,1 nghìn tỷ đồng, bằng 41,7% dự toán, trong đó: chi đầu tư phát triển ước đạt 31,2% dự toán Quốc hội giao (726,68 nghìn tỷ đồng) và ước đạt 32% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao (707 nghìn tỷ đồng), chi trả nợ lãi ước đạt 53,8% dự toán, chi thường xuyên ước đạt 49,7% dự toán...

- Chính sách quản lý nợ công được thực hiện theo hướng an toàn, bền vững.

Các giải pháp cơ cấu lại nợ công tiếp tục được triển khai đồng bộ; đồng thời, phát hành trái phiếu Chính phủ kỳ hạn dài; triển khai nghiệp vụ cơ cấu lại danh mục nợ Chính phủ phù hợp với điều kiện thị trường và đảm bảo đúng quy định của Luật Quản lý nợ công năm 2017 và các văn bản hướng dẫn; thực hiện trả đầy đủ, đúng hạn các khoản nợ theo cam kết. Trong 6 tháng đầu năm, không cấp mới bảo lãnh cho các dự án trong nước và nước ngoài. Các chỉ tiêu an toàn nợ công được kiểm soát chặt chẽ theo Nghị quyết số 07-NQ/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 23/2021/QH15 của Quốc hội và các nghị quyết của Chính phủ, bảo đảm nền tài chính quốc gia an toàn, bền vững và ổn định kinh tế vĩ mô.

Thách thức trong quá trình tạo động lực tăng trưởng

Bên cạnh những kết quả đạt được, còn nhiều thách



thức đặt ra đối với chính sách tài khóa trong quá trình tạo động lực tăng trưởng kinh tế. Thu NSNN 7 tháng (tính đến 15/7/2023) giảm 7,1% so cùng kỳ năm 2022, trong đó, thu cân đối từ hoạt động xuất nhập khẩu giảm 21,2%, thu từ dầu thô giảm 16,4%, thu nội địa giảm 3,6%. Tiến độ một số khoản thu, sắc thuế (tiền sử dụng đất, thuế bảo vệ môi trường, thu từ hoạt động xuất nhập khẩu) và thu NSNN trên địa bàn một số địa phương đạt thấp, ảnh hưởng đến nguồn thực hiện các nhiệm vụ chi theo dự toán và cân đối ngân sách một số địa phương. Bên cạnh đó, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ 7 tháng đầu năm tiếp tục phát sinh nhiều yếu tố không thuận lợi. Việc thực hiện các chính sách miễn, giảm, gia hạn thuế, phí, lệ phí và tiền thuê đất có tác động làm giảm nguồn thu NSNN và ảnh hưởng đến cân đối NSNN năm 2023. Căng thẳng Nga – Ukraine tiếp tục diễn biến phức tạp, làm cho giá dầu thô thế giới có xu hướng tăng cũng sẽ tạo tác động 2 chiều đến thu NSNN trong những tháng cuối năm.

Ngoài ra, công tác triển khai dự toán chi NSNN, phân bổ chi tiết kế hoạch vốn đầu tư công ở một số bộ, cơ quan trung ương và địa phương còn chậm, kéo dài. Việc ban hành một số văn bản hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong việc triển khai các chương trình mục tiêu còn chậm. Việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương tài chính ở một số nơi còn chưa nghiêm; vẫn còn tình trạng gian lận, trốn lậu thuế. Quản lý chi ngân sách còn sức ép lớn, nhất là từ việc tăng mức lương cơ sở từ 01/7/2023 lên mức 1,8 triệu (tăng 20,8%).

Một số giải pháp đặt ra

Mặc dù, các chính sách miễn, giảm, giãn thuế, phí, lệ phí và những cải cách trong chính sách chi, quản lý nợ công đã góp phần ổn định kinh tế vĩ mô, tạo điểm tựa và tạo động lực cho tăng trưởng năm 2023, nền kinh tế vẫn còn nhiều khó khăn khi các lĩnh vực là động lực tăng trưởng vẫn bị ảnh hưởng nặng nề; khả năng hấp thụ vốn đầu tư của nền kinh tế thấp; thị trường vốn, bất động sản, trái phiếu doanh nghiệp còn nhiều khó khăn; tình trạng thiếu đơn hàng, thu hẹp sản xuất vẫn còn; và các thị trường xuất khẩu lớn của Việt Nam tiếp tục gặp khó khăn... Đây sẽ là những thách thức lớn tác động đến tăng trưởng từ nay đến cuối năm, tạo áp lực đến chính sách tài khóa. Do đó, cần có những giải pháp tổng thể và kịp thời để chính sách tài khóa tiếp tục là điểm tựa, tạo động lực cho tăng trưởng kinh tế trong thời gian tới. Cụ thể:

Một là, tiếp tục điều hành chính sách tài khóa chủ động, linh hoạt, thực hiện chính sách tài khóa mở rộng hợp lý, có trọng tâm, trọng điểm, tập trung tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp và người dân; đồng thời, phối hợp chặt chẽ, hiệu quả với chính sách tiền

tệ và các chính sách khác nhằm ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát theo mục tiêu đề ra, đảm bảo các cân đối lớn của nền kinh tế.

Hai là, tiếp tục hoàn thiện thể chế, chính sách pháp luật về thu NSNN; tăng cường công tác quản lý thu, chống thất thu, xử lý thu hồi nợ đọng thuế; tăng cường quản lý các nguồn thu từ đất đai, nguồn thu từ cổ phần hóa, các khoản thu từ thuế, phí... Đồng thời, tiếp tục đẩy mạnh cơ cấu lại NSNN theo đúng định hướng đã đề ra; đảm bảo cân đối ngân sách trong trung hạn.

Ba là, quản lý chi NSNN chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả, theo dự toán. Triệt để tiết kiệm chi thường xuyên, cắt giảm các khoản chi chưa thực sự cần thiết, các nhiệm vụ chi chậm triển khai. Tập trung đẩy nhanh tiến độ giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công, nhất là nguồn vốn vay ngoài nước, vốn chương trình mục tiêu quốc gia, vốn chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội. Đẩy mạnh giải ngân vốn cho 03 Chương trình mục tiêu quốc gia đi đôi với đẩy nhanh giải ngân vốn đầu tư công của ngành, lĩnh vực, tạo động lực tăng trưởng trong nước. Kiên quyết cắt giảm vốn ở các dự án có tỷ lệ giải ngân thấp để điều chuyển cho các dự án có khả năng giải ngân cao; xử lý nhanh, dứt điểm vấn đề giải phóng mặt bằng; cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong việc xử lý các thủ tục về đầu tư; hình thành cơ chế giám sát thực hiện giải ngân vốn đầu tư công.

Bốn là, nâng cao kỷ luật, kỷ cương tài chính trong lĩnh vực tài chính công. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và công khai, minh bạch việc sử dụng NSNN, tài sản công, nhất là các lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, lãng phí. Đẩy mạnh hoạt động kiểm tra chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả.

Năm là, thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm sử dụng có hiệu quả nợ công, cơ cấu nợ công theo hướng bền vững, sử dụng hiệu quả ngân quỹ nhà nước, đảm bảo sự bền vững của ngân sách trong dài hạn. 

Tài liệu tham khảo:

1. Bộ Tài chính (2023), Báo cáo công khai dự toán NSNN năm 2023 trình Quốc hội;
2. Bộ Tài chính (2023), Báo cáo NSNN dành cho công dân – Dự toán NSNN năm 2023;
3. Bộ Tài chính (2023), Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ tài chính - NSNN 6 tháng đầu năm và giải pháp trong 6 tháng cuối năm 2023. Tài liệu phục vụ Hội nghị sơ kết ngành Tài chính;
4. Bộ Tài chính (2023), Báo cáo tình hình thực hiện NSNN 15 ngày đầu tháng 7/2023.

Thông tin tác giả:

TS. Lê Thị Thủy Vân

Phó Viện trưởng Viện Chiến lược & Chính sách Tài chính, Bộ Tài chính

Email: lethithuyvan@mof.gov.vn